

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 6- 2020.

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Nguyễn Như Tạ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2020/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020 về việc: “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 5 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 11 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Quốc T, sinh năm 1981 – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Bị đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1985 – Vắng mặt.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04-02-2020 và trong quá trình giải quyết vụ án anh Phan Quốc T trình bày:

Anh kết hôn với chị Trần Thị M ngày 10-8-2005 tại UBND xã K trên cơ sở tự nguyện. Cuộc sống vợ chồng bình thường, không phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh không có hành vi bạo lực với vợ nhưng không rõ lý do vì sao năm 2015 chị Trần Thị M bỏ đi, không nói gì với anh. Anh đã tìm kiếm nhiều lần và nhiều nơi nhưng không thấy chị M. Ngày 30-8-2019 Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp đã tuyên bố một người mất tích đối với chị Trần Thị M theo Quyết định số 09/2019/QĐST-DS. Từ ngày 30-8-2019 đến nay anh vẫn không gặp được chị Trần Thị M. Do mục đích hôn

nhân không đạt được, vì vậy anh yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Trần Thị M.

Quá trình chung sống, anh và chị M có 03 con chung là Phan Ngọc T, sinh ngày 07-5-2006; Phan Quốc Anh T, sinh ngày 17-03-2008 và Phan Quốc Anh B, sinh ngày 19-4-2012. Khi bỏ đi, chị M chỉ đi một mình. Các con đều do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không có ai hỗ trợ, lo lắng. Anh vẫn cố gắng hết sức làm việc, kiếm tiền cho các con được ăn học. Khi ly hôn, anh có nguyện vọng tiếp tục được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh khẳng định anh và chị M không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị M vắng mặt nên không có trình bày.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, thiết lập hồ sơ và thu thập chứng cứ đúng trình tự, đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn. Như vậy, về tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Quốc T. Giao các con chung cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về tố tụng:* Chị Trần Thị M đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2015 đến nay. Ngày 30-8-2019, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định giải quyết việc dân sự số 09/2019/QĐST-DS, tuyên bố chị Trần Thị M, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông mất tích. Tại thời điểm Tòa án giải quyết vụ án chị M vẫn không có mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ngoài ra nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. *Về nội dung:* Chị Trần Thị M và anh Phan Quốc T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 10-8-2005 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, là hôn nhân hợp pháp. Năm 2015 chị M đã bỏ đi khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì. Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị Trần Thị M (như đã nêu ở mục [1]). Căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng xin ly hôn là có căn cứ và cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phan Quốc T đối với chị Trần Thị M.

Về con chung: Anh T và chị M có 03 con chung là Phan Ngọc T, sinh ngày 07-5-2006; Phan Quốc Anh T, sinh ngày 17-03-2008 và Phan Quốc Anh B, sinh ngày 19-4-2012. Hiện các con chung đang do anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét nguyện vọng được tiếp tục được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung của anh T là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[3]. Về án phí: Anh Phan Quốc T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Quốc T đối với chị Trần Thị M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Quốc T được ly hôn với chị Trần Thị M.
2. Về con chung: Giao cho anh Phan Quốc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Phan Ngọc T, sinh ngày 07-5-2006; Phan Quốc Anh T, sinh ngày 17-03-2008 và Phan Quốc Anh B, sinh ngày 19-4-2012 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).
3. Về án phí: Anh Phan Quốc T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000074 ngày 05 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.
4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký, đóng dấu

Lê Thị Thu Hà